

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 115/2024/HSST
Ngày: 20-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vương Thị Minh Tân.

Ông Nguyễn Văn Quý

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Ông Phạm Bá Hiệp- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 107/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thị M; sinh năm 1971 tại tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: số 86 Đ, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đăng L và bà: Trần Thị Th; có chồng và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 25-12-2023 đến ngày 28-12-2023 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ, áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

2. Họ và tên: Đặng Xuân Th; sinh năm 1961 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: số 59 Đ, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: lớp 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Ngọc L và bà: Trần Thị É có vợ, không có con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 09-4-2013 Công an thành phố N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc; bị bắt tạm giữ từ ngày 25-12-2023 đến ngày 28-12-2023 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ, áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có công việc ổn định nên Đặng Xuân Th mua bán số lô, số đề với người qua đường tại quán nước trước cửa Bưu điện Đ phường C thành phố N rồi tổng hợp, chuyển bảng cho người khác để hưởng lợi. Th biết Nguyễn Thị M nhận bảng số lô, số đề nên đặt vấn đề chuyển bảng cho M, M đồng ý. Cả hai thỏa Thận: M nhận của Th 22.000 đồng/1 điểm lô còn Th bán cho người chơi 22.500 đồng/1 điểm, 90% tổng số tiền đề, tiền lô xiên và tiền số đề ba càng. Th bán số lô, số đề cho khách rồi tổng hợp thành bảng trực tiếp mang đến cho M trước 18 giờ hàng ngày để M dùng điện thoại di động chụp lại. Sau khi có kết quả xổ số trong ngày, M và Th thanh toán với nhau, nếu có khách trúng thưởng thì M trả tiền cho Th trả cho khách mua số lô, số đề. Về cách thức đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề các bị can thống nhất như sau:

Đối với số đề: Người chơi chọn số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu số của người mua trùng với 02 chữ số cuối hàng chục và hàng đơn vị của giải thưởng đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc quay thưởng cùng ngày thì người chơi được hưởng số tiền gấp 80 lần số tiền mua.

Đối với số đề 3 càng: Người chơi chọn số bất kỳ từ 000 đến 909, nếu số của người mua trùng với 03 chữ số cuối hàng trăm, hàng chục và hàng đơn vị của giải thưởng đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc quay thưởng cùng ngày thì người chơi được hưởng số tiền gấp 400 lần số tiền mua.

Đối với số lô: Người chơi chọn số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu số của người chơi mua trùng với 02 chữ số cuối của 27 giải kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc quay thưởng cùng ngày thì được hưởng số tiền là 80.000 đồng/1 điểm lô x số lần trùng.

Lô xiên 2: Người chơi chọn hai số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu hai số người chơi mua trùng với hàng chục và hàng đơn vị của 27 giải kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc quay thưởng cùng ngày thì được hưởng số tiền gấp 11 lần số tiền đã mua.

Lô xiên 3: Người chơi chọn ba số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu ba số mà người chơi mua trùng với hàng chục và hàng đơn vị của 27 giải kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc thì được hưởng số tiền gấp 40 lần số tiền đã mua.

Lô xiên 4: Người chơi chọn bốn số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu bốn số mà người chơi mua trùng với hàng chục và hàng đơn vị của 27 giải kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc quay thưởng cùng ngày thì được hưởng số tiền gấp 140 lần số tiền đã mua.

Ngày 25-12-2023, Th bán cho khách tổng số tiền số lô, số đề là 9.822.500 đồng gồm: 315 điểm lô tương ứng với số tiền là 315 điểm x 22.500 đồng = 7.087.500 đồng, 2.605.000 đồng tiền số đề, 100.000 đồng tiền lô xiên 3, 30.000 đồng tiền 3 càng. Th tổng hợp vào 01 bảng trực tiếp mang đến cho M, M dùng điện thoại di động chụp lại.

Theo thỏa Thuận Th phải chuyển cho M tổng số tiền là: 315 điểm lô x 22.000 đồng = 6.930.000đồng + (2.605.000 đồng + 100.000 đồng + 30.000 đồng) x 90% = 9.391.500 đồng. Tổng số tiền Th được hưởng lợi là: 9.822.500 đồng - 9.391.500 đồng = 431.000 đồng. Th đã thanh toán cho M tổng số tiền là 8.800.000 đồng và nợ M số tiền 591.500 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N nhận được đơn tố giác về hành vi đánh bạc của Đặng Xuân Th và Nguyễn Thị M nên đã triệu tập làm việc trước khi có kết quả xử lý trong ngày. Tại cơ quan điều tra Th và M đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình và đồng phạm.

Đặng Xuân Th tự nguyện giao nộp: 01 tờ giấy kích thước (16,5 x 12)cm, một mặt ghi các số lô, số đề đã ghi cho người chơi ngày 25-12-2023. Một mặt ghi tổng số tiền Th phải thanh toán cho M, có chữ ký xác nhận của M và số tiền 1.022.500 đồng (gồm số tiền 591.500 đồng Th bán số lô, số đề chưa thanh toán cho M và số tiền 431.000 đồng M trả công cho Th).

Nguyễn Thị M tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại Iphone XS Max trong máy có 01 ảnh chụp màn hình bảng tổng hợp các số lô, số đề và số tiền 8.800.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định phục hồi, trích xuất dữ liệu của chiếc điện thoại di động Nguyễn Thị M giao nộp.

Kết luận giám định số 424/KL-KTHS ngày 19-02-2024 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Không phục hồi, trích xuất được dữ liệu tin nhắn văn bản SMS có nội dung liên quan đến hành vi đánh bạc giữa Nguyễn Thị M, Đặng Xuân Th và đối tượng khác trong chiếc điện thoại di động Iphone XS Max của Nguyễn Thị M.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, làm rõ tài liệu liên quan đến 02 bản án số 22 ngày 23/4/1977 và bản án số 35 ngày 21/5/1977 của người có tên Đặng Xuân Th, sinh năm 1960, trú tại số nhà 43 và 45 Đ, xã Nam Phong, huyện Nam Ninh, tỉnh Hà Nam Ninh nhưng các tài liệu chứng cứ Th thập được không trùng khớp với thông tin nhân thân của bị can Đặng Xuân Th. Vì vậy cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác định 02 bản án nêu trên xét xử bị can Đặng Xuân Th.

Bản Cáo trạng số 112/CT-VKSTPNĐ ngày 25-4-2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố các bị cáo Nguyễn Thị M, Đặng Xuân Th về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thị M, Đặng Xuân Th khai nhận hành vi mua bán, chuyển nhượng số lô, số đề cá cược được Tha bằng tiền như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản

1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị M, Đặng Xuân Th phạm tội “Đánh bạc”; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi; xử phạt bị cáo Đặng Xuân Th từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo; căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận; các bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thị M, Đặng Xuân Th không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ lời khai của các bị cáo và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Thị M và Đặng Xuân Th thỏa Thận: Đặng Xuân Th bán số lô, số đề cho người chơi rồi ghi bảng tổng hợp các số lô, số đề đã bán chuyển cho Nguyễn Thị M, sau khi có kết quả xổ số trong ngày, M và Th thanh toán với nhau, nếu có khách trúng thưởng thì M trả tiền cho Th trả cho khách mua số lô, số đề. Ngày 25-12-2023, Đặng Xuân Th bán số lô, số đề cho người chơi Th được số tiền 9.822.500 đồng rồi ghi bảng tổng hợp các số lô, số đề đã bán chuyển cho Nguyễn Thị M cùng với số tiền 8.800.000 đồng, nợ lại số tiền 591.500 đồng và được Nguyễn Thị M trả công số tiền 431.000 đồng. Như vậy, Nguyễn Thị M và Đặng Xuân Th đã sử dụng kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc thực hiện hành vi đánh bạc mục đích được Th bằng tiền dưới hình thức mua bán số lô, số đề với số tiền đánh bạc là 9.822.500 đồng. Các bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, lỗi của các bị cáo là lỗi cố ý. Do đó, các bị cáo Nguyễn Thị M, Đặng Xuân Th đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N là có căn cứ.

[3] Về vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là mưu mô phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm, ảnh hưởng xấu đến

nếp sống văn minh của xã hội. Các bị cáo là đồng phạm giản đơn, có vai trò ngang nhau trong vụ án. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và Thộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, bị cáo Th mắc bệnh hiểm nghèo, các bị cáo có đơn trình bày gia đình có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, sau khi phạm tội đã đầu thú; do đó các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; do đó, căn cứ quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo cũng có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp, Th nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Số tiền 8.800.000 đồng, 01 điện thoại di động Th giữ của bị cáo Nguyễn Thị M là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch Th, sung vào ngân sách Nhà nước; số tiền 1.022.500 đồng Th giữ của bị cáo Đặng Xuân Th là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội và tiền do phạm tội mà có nên tịch Th sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức Th, miễn, giảm, Th, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị M và Đặng Xuân Th phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm kể từ ngày tuyên án (bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 25-12-2023 đến ngày 28-12-2023). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường C thành phố N tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Đặng Xuân Th 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án (bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 25-12-

2023 đến ngày 28-12-2023). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường C thành phố N tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Thị M và bị cáo Đặng Xuân Th thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc các bị cáo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

2. Biện pháp tư pháp: Tịch Th, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 9.822.500 đồng đã Th giữ của các bị cáo (trong đó số tiền 8.800.000 đồng của bị cáo Nguyễn Thị M và số tiền 1.022.500 đồng Th giữ của bị cáo Đặng Xuân Th) và 01 điện thoại di động Iphone XS Max của bị cáo Nguyễn Thị M (chi tiết vật chứng ghi trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07-5-2024 giữa Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N).

3. Án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Thị M, Đặng Xuân Th được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định ;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định ;
- UBND p. C;
- Chi cục THADS TP. Nam Định ;
- Lưu hồ sơ vụ án + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Điện

